

UBND XÃ AN TRƯỜNG
TRƯỜNG TH TRƯỜNG THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 97 /QĐ-THTT

An Trường, ngày 02 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chi phí học tập
Học kỳ 1 năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định 238 / 2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí miễn, giảm, hỗ trợ học học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Biên bản họp xét duyệt và danh sách đề nghị của trường TH Trường Thọ đối với các đối tượng được hưởng chi phí học tập kỳ 1 năm học 2025-2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chế độ chi phí học tập học kỳ I năm học 2025 - 2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị liên quan, bộ phận tài chính nhà trường và các cá nhân có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- P giao dịch số 4 KBNN khu vực III;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Thanh Trà

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN TRƯỜNG
TRƯỜNG TH TRƯỜNG THỌ

TỔNG HỢP DANH SÁCH CÁC ĐỐI TƯỢNG
DANH SÁCH CHI TIỀN HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NGHỊ ĐỊNH 238/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ
Kỳ 1 Năm học 2025 2026

ST T	Họ và tên	Lớp	Người đảm hộ	Bố, mẹ (ông, bà)	Thuộc đối tượng				Số TT trong sổ quản lý hộ nghèo, cần đối tượng được hưởng bảo trợ XH (tần tật, khuyết tật mở còi còi cả cha	Mức hỗ trợ/tháng	Số tháng hỗ trợ	Thành tiền	Ghi chú
					Tàn tật, khuyết tật	Trẻ mồ côi	Con Thương binh	Cha mẹ thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Nhà nước					
1	Nguyễn Duy Anh	5C	Bùi Thị Thủy	Mẹ	1					150,000	4	600,000	
2	Bùi Quốc Bảo	1D	Bùi Văn Thắng	bố	1					150,000	4	600,000	
3	Hoàng Minh Đạt	1B	Nguyễn Thị Quyên	Mẹ	1					150,000	4	600,000	
4	Phạm Tiến Đạt	2E	Nguyễn Thị Phương	Mẹ	1					150,000	4	600,000	
5	Trần Thị Bảo Trâm	4E	Trần Văn Thành	bố	1					150,000	4	600,000	
6	Nguyễn Anh Hiếu	2D	Nguyễn Văn Nguyên	bố	1					150,000	4	600,000	
7	Nguyễn minh Nhật	2C	Nguyễn Hoàng Tôn	bố	1					150,000	4	600,000	
8	Hoàng Bảo Ngân	2C	Hoàng Văn Tiến	bố	1					150,000	4	600,000	
9	Phạm Anh Quân	2A	Nguyễn Thị Thảo	mẹ	1					150,000	4	600,000	
10	Phạm Anh Thư	3D	Luowng Thị Huệ	mẹ	1					150,000	4	600,000	
11	Trịnh Xuân Mai	3D	Phạm Thị ngọc	mẹ	1					150,000	4	600,000	
12	Hà Thảo My	1A	Nguyễn Thị Dần	mẹ	1					150,000	4	600,000	
Cộng												7,200,000	

Tổng số tiền bằng chữ: Bảy triệu hai trăm ngàn đồng chẵn./.

Người lập biểu


Phan Thị Thu Đàm

Xác nhận Phòng VH-XH



TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thanh Trà



tháng 10 năm 2025